TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **143**/2025/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 117/2025/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 07 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê T Phương C, sinh ngày: 01/02/1983. Nơi thường trú: Tổ 1x, phường NN, quận C, thành phố Hà Nội. (Nay là phường N, thành phố Hà Nội)

2. Anh Phan Xuân T, sinh ngày: 23/08/1982; Nơi thường trú: Tổ 1x, phường NN, quận C, thành phố Hà Nội. (Nay là phường N, thành phố Hà Nội)

Nơi công tác: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng T; Địa chỉ: Số x, ngõ 3yz đường V, phường K, quận T, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn 30 tháng 06 năm 2010 tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T.

- *Về con chung:* Chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T có 03 con chung là Phan Bảo T, sinh ngày: 14/05/2011, giới tính: Nữ; Phan Xuân T, sinh ngày: 14/07/2014, giới tính: Nam và cháu Phan Xuân T, sinh ngày: 14/07/2014, giới tính: Nam. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận :

+ Cháu Phan Bảo T và Phan Xuân T do chị Lê T Phương C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Cháu Phan Xuân T do anh Phan Xuân T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Phan Xuân T sẽ cấp dưỡng cho 2 con Phan Bảo T và Phan Xuân T số tiền mỗi tháng là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi các con thành niên khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Chị Lê T Phương C và anh Phan Xuân T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Xuân T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000xxxx ngày 28/07/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường K, quận T, thành phố Hà Nội).
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Phương